TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày: 28/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Hân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Hoàng H (tên gọi khác Trần Quang H), sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang H và bà Lã Thị C; có vợ là Trần Lệ Q và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 47 tháng về tội *"Cướp giật tài sản"*; bị tạm giữ từ ngày 29/01/2024 đến ngày 06/02/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 37 ngày 02/5/2024 của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Nam A, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Chị Trần Lệ Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích thu lợi bất chính, Trần Hoàng H nảy sinh ý định cho vay lãi nặng khi người quen có nhu cầu vay tiền. Khoảng tháng 4/2023, anh Trần Nam A có nhu cầu vay tiền để kinh doanh cửa hàng điện thoại nên hỏi H vay tiền thì H

đồng ý. Từ tháng 4 năm 2003 đến tháng 5 năm 2023, Trần Hoàng H đã 04 lần cho anh Trần Nam A vay tiền với tổng số tiền là 130.000.000đồng. Cụ thể các lần vay tiền như sau:

+ Khoản vay thứ nhất: Ngày 10/4/2023, Trần Hoàng H cho anh Trần Nam A vay 50.000.000 *(Năm mươi triệu)* đồng trong thời hạn 05 ngày với lãi suất 4000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất 146%/năm) bằng hình thức chuyển khoản thông qua tài khoản ngân hàng. Trần Hoàng H và anh Trần Nam A thỏa thuận, H cắt lãi trước 05 ngày là 1.000.000đồng, nếu hết thời hạn vay mà anh Trần Nam A chưa trả được tiền gốc thì tiếp tục trả lãi cho 5 ngày tiếp theo cho đến khi nào trả hết tiền gốc. Sau khi trừ tiền cắt lãi trước, H chuyển số tiền 49.000.000 *(Bốn mươi chín triệu)* đồng từ tài khoản Ngân hàng VPBank mang tên Trần Lệ Q (chị Q là vợ của H) đến tài khoản Ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A. Khi hết hạn 05 ngày, anh Trần Nam A chưa trả được tiền gốc thì H sử dụng tài khoản zalo đăng ký bằng số điện thoại 0981913688 và tài khoản Facebook của H nhắn tin đến tài khoản zalo đăng ký bằng số điện thoại 0328888296 và tài khoản Facebook của anh Trần Nam A số tài khoản Ngân hàng ACB của H và yêu cầu anh Trần Nam A chuyển tiền lãi 05 ngày tiếp theo vào tài khoản ngân hàng này. Từ ngày 14/4/2023 đến ngày 05/10/2023 anh Trần Nam A đã 26 lần chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng mở tại ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A đến tài khoản Ngân hàng ACB của H và 08 lần đưa trực tiếp tiền mặt để trả lãi cho H với tổng số tiền lãi là 35.000.000đồng. Tổng số tiền lãi mà anh Trần Nam A đã trả cho H đối với khoản vay này là 36.000.000đồng.

+ Khoản vay thứ hai: Ngày 13/4/2023, Trần Hoàng H cho anh Trần Nam A vay số tiền 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng trong thời hạn 01 tháng với lãi suất 3000đ/triệu/ngày (tương đương lãi suất 109,5%/năm), thời hạn vay là 01 tháng. Trần Hoàng H và anh Trần Nam A thỏa thuận, H cắt lãi trước 01 tháng tương ứng với số tiền 1.8000.000đồng, nếu hết thời hạn vay mà anh Trần Nam A chưa trả được tiền gốc thì tiếp tục phải trả lãi cho H tháng tiếp theo cho đến khi trả hết tiền gốc. Sau khi trừ tiền cắt lãi trước, H chuyển số tiền 18.200.000đồng từ tài khoản Ngân hàng ACB của H đến tài khoản Ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A. Khi hết thời hạn vay 01 tháng, anh Trần Nam A chưa trả được tiền gốc nên từ ngày 12/5/2023 đến ngày 15/8/2023 anh Trần Nam A đã 04 chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng mở tại ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A đến tài khoản Ngân hàng ACB của H và 01 lần đưa trực tiếp tiền mặt để trả lãi cho H với tổng số tiền lãi là 9.000.000đồng. Tổng số tiền lãi mà anh Trần Nam A đã trả cho H cho khoản vay này là 10.800.000đồng.

+ Ngày 17/4/2023, Trần Hoàng H cho anh Trần Nam A vay số tiền 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* đồng với lãi suất 2800đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất 102,2%/năm), thời hạn vay là 01 tháng. Trần Hoàng H và anh Trần Nam A thỏa thuận, H cắt lãi trước 01 tháng tương ứng với số tiền 2.520.000đồng, nếu

hết thời hạn vay mà anh Trần Nam A chưa trả được tiền gốc thì tiếp tục phải trả lãi cho H tháng tiếp theo cho đến khi trả hết tiền gốc. Sau khi trừ tiền cắt lãi trước, H chuyền số tiền 27.480.000đồng từ tài khoản Ngân hàng của H đến tài khoản Ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A. Khi hết thời hạn vay 01 tháng, anh Trần Nam A chưa trả được tiền gốc nên từ ngày 17/5/2023 đến ngày 10/8/2023 anh Trần Nam A đã 04 lần chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A đến tài khoản Ngân hàng ACB của H và 01 lần đưa trực tiếp tiền mặt để trả tiền lãi cho H với tổng số tiền là 10.080.000.000đồng. Tổng số tiền lãi mà anh Trần Nam A đã trả cho H cho khoản vay này là 12.600.000đồng.

+ Khoản vay thứ tư: Ngày 05/5/2023, Trần Hoàng H cho anh Trần Nam A vay số tiền 30.000.000đồng với lãi xuất 3.000.000đồng/tháng (tương đương lãi xuất 3.333đồng/triệu/ngày), thời hạn vay là 01 tháng và H cắt lãi trước. Sau khi trừ tiền cắt lãi trước, H chuyển số tiền 27.000.000đồng từ tài khoản Ngân hàng ACB của H đến tài khoản Ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A. Ngày 03/6/2023, anh Trần Nam A chuyển số tiền 30.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A đến tài khoản Ngân hàng ACB của H để trả tiền gốc cho H.

Đối với 3 lần vay tiền vào ngày 10/4/2023, 13/4/2023 và 17/4/2023 sau khi chuyển trả tiền lãi cho H lần cuối cùng vào các ngày 05/10/2023, 12/9/2023 và ngày 10/8/2023 theo thỏa thuận anh Trần Nam A chưa trả cho H tiến gốc thì phải tiếp tục trả lãi tiếp theo khi đến hạn. Tuy nhiên, do anh Trần Nam A không có khả năng tiếp tục trả tiền lãi cho H nên ngày 20/10/2023 giữa H và anh Trần Nam A đã thỏa thuận H miễn toàn bộ tiền lãi còn lại của 3 khoản vay này và yêu cầu anh Trần Nam A trả tổng số tiền gốc là 100.000.000đồng nhưng đến nay anh Trần Nam A vẫn chưa trả được cho H.

Đối chiếu mức lãi suất cho vay theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (cao nhất không vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay), số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất mà anh Trần Nam A phải trả cho H đối với 04 khoản vay trên theo quy định của Bộ luật dân sự là:

- Khoản vay ngày 10/4/2023 tính đến ngày 05/10/2023 (180 ngày) là: 50.000.000đồng x 180 ngày x (20% : 365 ngày) = 4.931.507 *(Bốn triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn năm trăm linh bảy)* đồng.

- Khoản vay ngày 13/4/2023 tính đến ngày 12/10/2023 (180 ngày) là: 20.000.000đồng x 180 ngày x (20% : 365 ngày) = 1.972.603 *(Một triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn sáu trăm linh ba)* đồng.

- Khoản vay ngày 17/4/2023 tính đến ngày 16/9/2023 (150 ngày) là: 30.000.000đồng x 150 ngày x (20% : 365 ngày) = 2.465.754 *(Hai triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm nưm mươi tư)* đồng.

- Khoản vay ngày 05/5/2023 là: 30.000.000đồng x 30 ngày x (20% : 365 ngày) = 493.151 *(Bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm năm mươi mốt)* đồng.

Như vậy tổng số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất mà anh Trần Nam A phải trả cho H theo quy định của Bộ luật dân sự đối với 04 khoản vay là 9.863.015 đồng, thực tế số tiền lãi H đã nhận của anh Trần Nam A là 62.400.000đồng, H thu lợi bất chính số tiền 52.536.985đồng.

Ngày 27/01/2024, tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với công an xã H kiểm tra cửa hàng điện thoại của anh Trần Nam A theo kế hoạch phòng chống xử lý tội phạm trong hoạt động thương mại, quá trình làm việc anh Trần Nam A cung cấp đi vay lãi cao của Trần Hoàng H để có tiền kinh doanh. Căn cứ lời khai của anh Trần Nam A, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân đã triệu tập Trần Hoàng H để đấu tranh làm rõ. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân, Trần Hoàng H đã khai nhận hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự để thu lợi bất chính.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Hoàng H, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân đã thu giữ của Trần Hoàng H, anh Trần Nam A và chị Trần Lệ Q mỗi người 01 điện thoại di động.

Tiến hành điều tra, xác minh về việc chuyển tiền giữa các tài khoản nêu trên tại các Ngân hàng xác định đúng thời gian và số tiền đã chuyển như Trần Hoàng H và anh Trần Nam A khai, kết quả khai thác dữ liệu điện thoại di động của Trần Hoàng H và anh Trần Nam A đều có các tin nhắn liên quan đến giao dịch cho vay lãi nặng giữa H và anh Trần Nam A; điện thoại của chị Q không có dữ liệu liên quan đến giao dịch cho vay lãi nặng.

Về vật chứng thu giữ:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Mini màu đen thu giữ của anh Trần Nam A, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho anh Trần Nam A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của chị Trần Lệ Q và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo H được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Đối với số tiền 130.000.000đồng H dùng cho anh Trần Nam A vay nhằm thu lợi bất chính, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó có 30.000.000đồng anh Trần Nam A đã trả cho H, Cơ quan điều tra yêu cầu H giao nộp để xử lý nhưng H chưa giao nộp; số tiền 100.000.000đồng anh Trần Nam A vẫn đang quản lý, Cơ quan điều tra yêu cầu anh Trần Nam A giao nộp để xử lý nhưng anh Trần Nam A chưa giao nộp.

Đối với số tiền 62.400.000đồng (tiền lãi) H đã nhận của anh Trần Nam A, trong đó bao gồm số tiền 9.863.015đồng là số tiền lãi 20% theo quy định của Bộ

luật dân sự, Cơ quan điều tra yêu cầu H giao nộp để xử lý nhưng H chưa giao nộp; số tiền 52.536.985đồng H thu lợi bất chính H đã trả cho anh Trần Nam A.

Quá trình điều tra: Trần Hoàng H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS - LN ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Trần Hoàng H (tên gọi khác Trần Quang H) về tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*", quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoàng H (tên gọi khác Trần Quang H) phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hoàng H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung quỹ Nhà nước, cụ thể mức khấu trừ là 500.000đồng/tháng trong thời gian chấp hành án; phạt bổ sung đối với bị cáo từ 40.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Truy thu của Trần Hoàng H số tiền 30.000.000đồng bị cáo đã sử dụng cho vay lãi nặng và 9.863.015đồng tiền lãi theo mức cao nhất quy định của Bộ luật dân sự bị cáo đã chiếm hưởng để nộp ngân sách Nhà nước; Truy thu của anh Trần Nam A số tiền 100.000.000đồng là tiền bị cáo đã sử dụng cho vay lãi nặng hiện do Trần Nam A đang quản lý để nộp ngân sách Nhà nước; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu vàng của Trần Hoàng H; trả lại chị Trần Lệ Q 01 điện thoại Iphone màu đen. Đồng thời đề xuất hướng xử lý án phí vụ án.

Bị cáo Trần Hoàng H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghia vụ liên quan:

- Chị Trần Lệ Q xác định: Ngày 10/4/2023, Trần Hoàng H là chồng của chị đã tự ý sử dụng tài khoản Ngân hàng VPBank mang tên chị đến tài khoản Ngân hàng MBBank của anh Trần Nam A số tiền 49.000.000đồng. Sau khi H chuyển tiền chị mới biết H cho anh Trần Nam A vay nhưng không biết việc H cho anh Trần Nam A vay tiền để lấy tiền lãi, số tiền này là của Trần Hoàng H. Chị Q đề nghị xin lại chiếc điện thoại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với kết quả thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà, lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích cho vay tiền với lãi suất cao để thu lợi bất chính, trong thời gian từ ngày 10/4/2023 đến ngày 05/5/2023, tại thôn 7 xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Hoàng H đã 04 lần cho anh Trần Nam A vay tiền và thu lãi cụ thể như sau:

- Ngày 10/4/2023, Trần Hoàng H đã cho anh Trần Nam A vay số tiền 50.000.000đồng trong thời hạn 180 ngày với lãi suất 4.000đồng/triệu/ngày (tương đương 146,5%/năm), gấp 7,3 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 31.068.493đồng.

- Ngày 13/4/2023, Trần Hoàng H đã cho anh Trần Nam A vay số tiền 20.000.000đồng trong thời hạn 180 ngày với lãi suất 3.000đồng/triệu/ngày (tương đương 109,5%/năm), gấp 5,475 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 8.827.397đồng.

- Ngày 17/4/2023, Trần Hoàng H đã cho anh Trần Nam A vay số tiền 30.000.000đồng trong thời hạn 150 ngày với lãi suất 2.800đồng/triệu/ngày (tương đương 102,5%/năm), gấp 5,11 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ khoản vay này số tiền là 10.134.246đồng.

- Ngày 05/5/2023, Trần Hoàng H đã cho anh Trần Nam A vay số tiền 30.000.000đồng trong thời hạn 30 ngày với lãi suất 3.333đồng/triệu/ngày (tương đương 121,6%/năm), gấp 6,08 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ khoản vay này số tiền là 2.506.849đồng.

Tổng số tiền Trần Hoàng H thu lợi bất chính từ bốn khoản tiền cho anh Trần Nam A vay nêu trên là 52. 536.985đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hoàng H đã phạm vào tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu (năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội *"Cướp giật tài sản"* đã được xóa án tích).

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Trần Hoàng H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; bị cáo đã tự nguyện trả toàn bộ số tiền thu lợi bất chính cho anh Trần Nam A, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương) - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, quản lý tiền tệ, gây mất an toàn trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án nhưng không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần phải áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động tự do, tiền thu nhập hàng tháng không ổn định nên giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biệp pháp tư pháp khác:

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu đen của chị Q, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Q, nên trả lại chị Q.

- Đối với với số tiền 130.000.000đồng bị cáo đã sử dụng cho anh Trần Nam A vay, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo. Do số tiền này bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội. Anh Trần Nam A đã trả bị cáo 30.000.000đồng, bị cáo chưa giao nộp lại để xử lý nên cần truy thu nộp ngân sách

nhà nước; số tiền 100.000.000đồng anh Trần Nam A vẫn đang quản lý, chưa giao nộp lại để xử lý nên truy thu của anh Trần Nam A nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 62.4000.000đồng (tiền lãi) H đã nhận của anh Trần Nam A, trong đó bao gồm số tiền 9.863.015 đồng *(làm tròn 9.863.000đồng)* là số tiền lãi 20% theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự cơ quan điều tra yêu cầu H giao nộp để xử lý nhưng H chưa giao nộp nên cần phải truy thu nộp ngân sách nhà nước. Ngày 23/5/2024, H đã trả cho anh Trần Nam A số tiền 52. 536.985đồng là tiền Hà thu lợi bất chính, anh Trần Nam A đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Trần Nam A là người vay tiền của H, tài liệu điều tra xác định anh Trần Nam A không có thủ đoạn gian dối, không sử dụng khoản tiền vay vào việc bất hợp pháp và không có ý thức chiếm đoạt số tiền đã vay nên không có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Đối với chị Trần Lệ Q - là chủ tài khoản Ngân hàng VPBank, tài liệu điều tra xác định chị Q không biết và không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo H nên không có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, Điều 51, khoản 2; Điều 35 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố Bị cáo Trần Hoàng H (tên gọi khác Trần Quang H) phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng H (tên gọi khác Trần Quang H) 15 *(Mười lăm)* tháng cải tạo không giam giữ, trừ 09 ngày bị tạm giữ quy đổi là 27 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Trần Hoàng H còn phải chấp hành 14 *(Mười bốn)* tháng 03 *(Ba)* ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Và khấu trừ phần trăm thu nhập của Trần Hoàng H được thực hiện hằng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ số tiền là 500.000 *(Năm trăm nghìn)* đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Hoàng H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức hoặc Uỷ ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Trần Hoàng H.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35; khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Trần Hoàng H 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Trần Hoàng H 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu "TG02" sung quỹ nhà nước.

- Trả lại chị Trần Lệ Q 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu "TG03" sung quỹ nhà nước.

- Truy thu của Trần Hoàng H số tiền 39.863.000 *(Ba mươi chín triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của anh Trần Nam A số tiền 100.000.000 *(Một trăm triệu)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 25/4/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hoàng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

Lê Thị Hân